

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TNH23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02072**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục Chính trị**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2358102064501	Cao Ngọc Ánh	13/10/2008			9	7.2			8.3		8.1
2	2358102064502	Chung Nhật Ân	12/06/2008			7	8.0			8.5		8.2
3	2358102064503	Nguyễn Thành Cang	27/11/2006			7.5	9.2			8.5		8.6
4	2358102064505	Nguyễn Kim Hiền Diệu	07/11/2008			5	6.4			5.8		5.9
5	2358102064506	Nguyễn Ngọc Duy	09/01/2008			7.5	7.6			8.3		8.0
6	2358102064507	Nguyễn Thị Mỹ Duy	27/09/2008			0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2358102064509	Bùi Thị Gấm	28/04/2007			0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2358102064510	Nguyễn Ngọc Hân	11/01/2008			8.5	9.2			8.5		8.7
9	2358102064511	Trần Thị Ngọc Hân	07/12/2008			8	6.0			7.8		7.3
10	2358102064513	Trương Nguyễn Huy Hoàng	11/09/2008			8	8.8			8.5		8.5
11	2358102064515	Lê Phương Lam	19/11/2008			7	8.4			7.8		7.9
12	2358102064516	Nguyễn Thị Tuyết Loan	18/05/2007			7	8.8			8.0		8.1
13	2358102064517	Nguyễn Ngọc Phương Ly	08/11/2008			7	8.0			8.0		7.9
14	2358102064518	La Nguyễn Bảo Minh	01/12/2008			5.5	8.0			8.5		8.0
15	2358102064519	Bùi Thị Ngọc Mỹ	27/11/2008			4	5.6			8.0		6.8
16	2358102064520	Võ Nhật Ngân	09/01/2008			5	8.4			0.0	8.3	7.9
17	2358102064521	Ngô Bảo Nghi	29/12/2008			7	8.4			9.3		8.8
18	2358102064522	Huỳnh Bảo Ngọc	24/05/2008			0	0.0			0.0	0.0	0.0
19	2358102064523	Phạm Đặng Huỳnh Ngọc	16/03/2008			7.5	10.0			9.0		9.1
20	2358102064524	Nguyễn Văn Nhon	30/03/2008			8	8.2			7.8		7.9
21	2358102064525	Lê Thị Huỳnh Như	19/10/2008			8.5	8.2			7.8		8.0
22	2358102064527	Võ Thị Kiều Oanh	28/11/2000			10	9.6			9.8		9.8
23	2358102064528	Nguyễn Thành Phát	11/12/2008			0	0.0			0.0	0.0	0.0
24	2358102064529	Nguyễn Hồ Thiên Phúc	05/10/2008			5	8.4			8.8		8.2
25	2358102064530	Nguyễn Trường Phúc	26/10/2008			5	6.8			7.0		6.7
26	2358102064531	Võ Hoàng Kim Phụng	11/08/2008			5	8.4			9.0		8.3
27	2358102064532	Trần Thảo Quyên	09/04/2008			9.5	8.8			9.0		9.0
28	2358102064533	Lê Minh Thuận	11/03/2008			6	9.2			8.8		8.5
29	2358102064534	Nguyễn Thị Anh Thư	17/07/2008			8	8.8			9.0		8.8
30	2358102064535	Phan Trường Thương	12/11/2008			8.5	10.0			8.8		9.1

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 3 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi